

Số: 128/2026/TB-TĐ

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 4 năm 2026.

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về thời điểm bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua trước khi thực hiện việc bán nhà ở xã hội tại Dự án Nhà ở xã hội tại Khu đất B4-1, B4-2 thuộc Khu tái định cư Hòa Hiệp 4

(Tên thương mại: Ecohome Hòa Hiệp)

Kính gửi: Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP và Nghị định số 54/2026/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực nhà ở;



Căn cứ Thông tư số 56/2024/TT-BCA ngày 05/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở trong Công an nhân dân;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng: hợp nhất Thông tư Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 94/2024/TT-BQP ngày 11/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành quy định đối tượng, điều kiện được thuê, mua, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định chi tiết trường hợp người có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Văn bản số 4958/SXD-QLN ngày 22/9/2025 của Sở Xây dựng TP. Đà Nẵng về việc hướng dẫn triển khai Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố;

Căn cứ Văn bản số 3159/SXD-QLN ngày 04/3/2026 của Sở Xây dựng TP. Đà Nẵng về việc hướng dẫn công tác xác nhận, tiếp nhận và xét duyệt hồ sơ đăng ký thuê, mua nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thủ Đô “**Công ty Thủ Đô**” trân trọng báo cáo và kính đề nghị Sở Xây dựng đăng tải, công bố công khai tại Cổng Thông tin điện tử của Sở Xây dựng về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua trước khi thực hiện việc bán nhà ở xã hội tại Dự án Nhà ở xã hội tại Khu đất B4-1, B4-2 thuộc Khu tái định cư Hòa Hiệp 4, cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Nhà ở xã hội tại Khu đất B4-1, B4-2 thuộc khu tái định cư Hòa Hiệp 4 (Ecohome Hòa Hiệp).

2. Tên chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thủ Đô.

3. Địa điểm: Khu đất dự án thuộc phường Hải Vân và phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

4. Quy mô dự án:

Khu chung cư gồm 02 khối nhà ở xã hội (NOXH 01 có 391 căn hộ, NOXH 02 có 1.085 căn hộ), 01 khối nhà thương mại và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Tổng diện tích bố trí chỗ để xe tại các tầng hầm và tầng 1: 6.461 m². Diện tích cây xanh: 8.565,9 m². Hạ tầng kỹ thuật: Trạm xử lý nước thải 800 m³/ngày đêm; Hệ thống cấp điện đi ngầm 22kV; Hệ thống giao thông nội bộ, cấp thoát nước hoàn chỉnh.

5. Thông tin căn hộ mở bán:

Khoảng 787 căn hộ **NOXH để bán** thuộc tòa NOXH 02. Chi tiết theo Phụ lục II (đính kèm.)

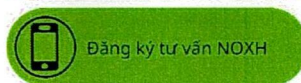
6. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội:

Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu đăng ký mua nhà ở xã hội liên hệ trực tiếp chủ đầu tư để được hướng dẫn và nộp hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội:

6.1. Thời gian tiếp nhận Hồ sơ đăng ký:

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua: **Từ ngày 21/5/2026 đến ngày 21/6/2026.**
- Ngày làm việc: Từ thứ 2 ÷ sáng thứ 7 (*trừ ngày lễ theo quy định*).
- Thời gian: Sáng từ 8h30 ÷ 11h30; Chiều từ 13h30 ÷ 16h30.
- Thời gian hướng dẫn hồ sơ đăng ký mua NOXH: Từ ngày ban hành Thông báo này đến hết thời gian tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua căn hộ Tòa NOXH 02

Mã QR tiếp nhận thông tin đăng ký tư vấn của khách hàng:



6.2. Hình thức tiếp nhận Hồ sơ đăng ký:

Việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội được thực hiện thông qua các hình thức:

- Trực tuyến trên website: <https://chgroup.vn>
- Trực tiếp tại Văn phòng giao dịch dự án, Văn phòng trụ sở chủ đầu tư
- Dịch vụ bưu chính hoặc nộp cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nơi cá nhân đang làm để tổng hợp, gửi Chủ đầu tư dự án.
- Điện thoại hỗ trợ: 0971.055.585.
- Trang Facebook: Ecohome Hòa Hiệp

6.3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

+ Tại Đà Nẵng: Văn phòng giao dịch Số 115 đường Trung Lập 17, Khu đô thị xanh Bàu Tràm, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng;

+ Tại Hà Nội: Văn phòng trụ sở Chủ đầu tư - Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thủ Đô - Tầng 11, Tòa nhà A3, Ecolife Capitol, Số 58 Tố Hữu, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội.

+ Điện thoại: 0971.055.585.

7. Giá bán căn hộ:

Giá bán căn hộ nhà ở xã hội tạm tính: **20.881.311 đồng/m²** sử dụng (*Hai mươi triệu, tám trăm tám mươi một ngàn, ba trăm mười một đồng trên một mét vuông sử dụng*); Giá bán đã bao gồm VAT, chưa bao gồm kinh phí bảo trì và chưa tính hệ số điều chỉnh giá bán đối với phần diện tích thứ i (Ki).

8. Đối tượng đăng ký mua nhà ở xã hội:

Đối tượng đăng ký mua nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 1, 2, 3 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 76 Luật Nhà ở:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (khoản 1 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn (khoản 2 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu (khoản 3 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị (khoản 4 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (khoản 5 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp (khoản 6 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác (khoản 7 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức (khoản 8 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật này, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật này (khoản 9 Điều 76 Luật Nhà ở).

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở (khoản 10 Điều 76 Luật Nhà ở).

9. Điều kiện đăng ký mua nhà ở xã hội:

a) Điều kiện về nhà ở (căn cứ vào phạm vi đơn vị hành chính của thành phố Đà Nẵng nơi có dự án trước thời điểm sáp nhập).

Đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 76 Luật Nhà ở phải đáp ứng đủ các điều kiện: (1) chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình tại thành phố Đà Nẵng, (2) chưa được mua hoặc thuê mua nhà ở xã hội, (3) chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở dưới mọi hình thức tại thành phố Đà Nẵng hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình tại thành phố Đà Nẵng nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người; trường hợp thuộc đối tượng quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g khoản 1 Điều 45 Luật Nhà ở thì phải không đang ở nhà ở công vụ.

- Trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình được xác định khi đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 77 của Luật Nhà ở và vợ hoặc chồng của đối tượng đó (nếu có) được xác định là không có tên hoặc không có nội dung thông tin về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại thành phố Đà Nẵng nơi có dự án nhà ở xã hội đó.

- Trường hợp người đứng đơn có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15 m² sàn/người. Diện tích nhà ở bình quân đầu người được xác định trên cơ sở bao gồm: người đứng đơn, vợ (chồng) của người đó, cha, mẹ (nếu có) và các con của người đó (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

- Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở đã có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc thì được mua, thuê mua nhà ở xã hội khi đảm bảo các điều kiện sau:

+ Đối với các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo của thành phố Đà Nẵng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định: Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 20 km trở lên và cách dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua từ 10 km trở lên. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc.

+ Đối với các khu vực còn lại: Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 30 km trở lên và cách dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua từ 15 km trở lên. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc.

Lưu ý: Khoảng cách được xác định bằng chiều dài của lộ trình đường giao thông đường bộ ngắn nhất giữa hai địa điểm.

b) Điều kiện về thu nhập

- Đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 9 và khoản 10 Điều 76 Luật Nhà ở không áp dụng điều kiện về thu nhập.

- Đối tượng quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 76 Luật Nhà ở thì phải thuộc trường hợp hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo của Chính phủ (quy định tại khoản 3 Điều 30 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP). Giấy xác nhận hộ nghèo, cận nghèo được UBND cấp xã, phường cấp theo quy định thay thế cho mẫu giấy xác nhận điều kiện về thu nhập.

- Đối với các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6 và 8 Điều 76 của Luật Nhà ở thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập như sau (quy định tại Khoản 1 điều 1 Nghị định 136/2026/NĐ-CP):

+ Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân thì có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 25 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

+ Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên thì thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 35 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

+ Trường hợp người đứng đơn đã kết hôn theo quy định của pháp luật thì người đứng đơn và vợ (chồng) của người đó có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 50 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

Lưu ý: Thời gian xác nhận điều kiện về thu nhập là trong 12 tháng liền kề, tính từ thời điểm cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận.

- Đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Nhà ở thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập như sau:

+ Trường hợp người đứng đơn là người độc thân thì có thu nhập hàng tháng thực nhận không quá tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định, bao gồm cả phụ cấp khu vực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có điều kiện khó khăn) được cơ quan, đơn vị nơi công tác, quản lý xác nhận.

+ Trường hợp người đứng đơn đã kết hôn theo quy định của pháp luật:

* Người đứng đơn và vợ (chồng) của người đó đều thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 2,0 lần tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định, bao gồm cả phụ cấp khu vực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có điều kiện khó khăn) được cơ quan, đơn vị nơi công tác, quản lý xác nhận;

* Vợ (chồng) của người đứng đơn không thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định, bao gồm cả phụ cấp khu vực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có điều kiện khó khăn) cộng với mức lương không quá 25 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương được cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

Trường hợp vợ (chồng) của người đứng đơn thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở trong trường hợp không có Hợp đồng lao động thì thực hiện việc xác nhận điều kiện về thu nhập theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Nghị định 100/2024/NĐ-CP,

được sửa đổi tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 261/2025/NĐ-CP và Điều 33 Nghị định 54/2026/NĐ-CP.

10. Mẫu hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội

Mẫu hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội theo quy định tại Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07/04/2026, Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng, Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Thông tư số 56/2024/TT-BCA và Thông tư số 94/2024/TT-BQP, Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng (đính kèm).

a) Đơn đăng ký mua nhà ở xã hội:

Mẫu số 01 - Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026.

b) Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội:

- Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Nhà ở thì giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội là bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh người có công với cách mạng hoặc bản sao có chứng thực giấy chứng nhận thân nhân liệt sỹ theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Đối tượng quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 76 Luật Nhà ở thì giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội là bản sao có chứng thực giấy chứng nhận hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo quy định;

- Đối tượng quy định tại khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở thực hiện theo **Mẫu số 01** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng;

- Đối tượng quy định tại khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả, thực hiện theo **Mẫu số 01a** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng;

- Đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả, thực hiện theo **Mẫu số 05** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng;

- Đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thực hiện xác nhận theo **Mẫu tại Thông tư số 94/2024/TT-BQP** của Bộ Quốc phòng hoặc **Mẫu NOCA - Thông tư số 56/2024/TT-BCA** của Bộ Công an.

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện việc xác nhận mẫu giấy tờ chứng minh đối tượng đối với các đối tượng quy định tại các **khoản 5** (đối với trường hợp có hợp đồng lao động), **6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở**.

- Cơ quan quản lý nhà ở công vụ thực hiện việc xác nhận mẫu giấy tờ chứng minh đối với đối tượng quy định tại **khoản 9 Điều 76 của Luật Nhà ở**.

- Đối tượng quy định tại **khoản 10 Điều 76 của Luật Nhà ở** phải có xác nhận về đối tượng của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở.

- Đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở **không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả** được cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại xác nhận điều kiện về thu nhập đồng thời là giấy tờ chứng minh về đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.

- Lưu ý: Trường hợp người kê khai đang được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì gửi đến (i) Cơ quan Bảo hiểm xã hội đang chi trả lương hưu hoặc (ii) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại thực hiện việc xác nhận.

c) Giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập

- Đối tượng quy định tại các khoản 1 Điều 76 Luật Nhà ở: không chứng minh về điều kiện thu nhập.

- Đối tượng quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 76 Luật Nhà ở: Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận hộ gia đình nghèo, cận nghèo.

- Các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở thực hiện xác nhận theo **Mẫu số 01a** (nêu trên).

- Đối tượng quy định tại khoản 5 (Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị) Điều 76 của Luật Nhà ở **không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả** thực hiện xác nhận theo **Mẫu số 05** (nêu trên).

- Đối tượng quy định tại các khoản 7 Điều 76 Luật Nhà ở thực hiện xác nhận theo **Mẫu số 04** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng.

Lưu ý: Trường hợp người đứng đơn đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội đã kết hôn thì vợ hoặc chồng của người đó cũng phải kê khai mẫu giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập theo **Mẫu số 01a** hoặc **Mẫu số 04** hoặc **Mẫu số 05** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng.

d) Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở

- Trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình được xác định khi người đứng đơn và vợ hoặc chồng (nếu có) không có tên hoặc không có nội dung thông tin về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại thành phố Đà Nẵng tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội. Mẫu giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở theo **Mẫu số 02** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng. Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng thực hiện xác nhận.

- Trường hợp người đứng đơn có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15 m² sàn/người. Diện tích nhà ở bình quân đầu người được xác định trên cơ sở bao gồm: người đứng đơn, vợ (chồng) của người đó, cha, mẹ (nếu có) và các con của người đó (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó. Mẫu giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở theo **Mẫu số 03** tại Phụ lục I ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng. UBND xã, phường nơi có nhà ở thực hiện xác nhận.

- Trường hợp đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật về nhà ở đã có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc.

+ **Bước 1:** Người đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội nộp Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai của vợ và chồng (*Mẫu số 14 - Phụ lục II - Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ*) tại Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng để cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai của vợ và chồng tại thành phố Đà Nẵng.

+ **Bước 2:** Người đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội nộp Văn bản cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng và Đơn kê khai thực trạng nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc. Đơn kê khai thực trạng về nhà ở phải có xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp người kê khai đang làm việc

Lưu ý: Trường hợp người đứng đơn đăng ký mua nhà ở xã hội đã kết hôn thì phải thực hiện kê khai mẫu chứng minh điều kiện về nhà ở đối với vợ và chồng.

11. Trình tự, thủ tục mua bán nhà ở xã hội

Trình tự thủ tục mua bán nhà ở xã hội thực hiện theo quy định tại Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ, trong đó:

- Trên cơ sở các thông tin về dự án nhà ở xã hội đã được công khai, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ mua nhà ở xã hội cho chủ đầu tư dự án. Mỗi hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu mua nhà ở xã hội không được đồng thời đăng ký mua nhà ở xã hội tại nhiều dự án trong cùng một thời điểm.

Việc nộp hồ sơ được thực hiện thông qua hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính hoặc nộp cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi cá nhân đang làm việc để tổng hợp, gửi chủ đầu tư dự án.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, chủ đầu tư có trách nhiệm tổng hợp Danh sách đăng ký mua nhà ở xã hội, trong đó thể hiện thông tin cá nhân của người đăng ký và các thành viên trong hộ gia đình được khai tại Đơn đăng ký mua nhà ở xã hội; gửi Sở Xây dựng địa phương nơi có dự án để kiểm tra người dự kiến được mua nhà ở xã hội đã được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của Luật Nhà ở chưa. Sở Xây dựng có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Danh sách đăng ký.

Chủ đầu tư có trách nhiệm rà soát, đánh giá, tổng hợp ý kiến của Sở Xây dựng và đối chiếu với các quy định của pháp luật về nhà ở để xác định hồ sơ đáp ứng điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.

Chủ đầu tư có trách nhiệm lập, công khai Danh sách các hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định và các hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện tại địa điểm thực hiện dự án, trang thông tin điện tử của chủ đầu tư (nếu có) và tại Sàn giao dịch bất động sản của chủ đầu tư (nếu có).

Danh sách các hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện được Chủ đầu tư công khai tối đa là 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Đối với hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện thì gửi trả lại và nêu rõ lý do trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công khai Danh sách.

- Sau khi nhà ở đủ điều kiện được bán theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản, chủ đầu tư thực hiện ký kết Hợp đồng mua bán nhà ở xã hội với khách hàng; đồng thời cập nhật thông tin về giao dịch, đối tượng đã mua nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật nhà ở, pháp luật về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm công bố công khai Danh sách các khách hàng đã ký hợp đồng mua bán nhà ở xã hội (bao gồm cả các thành viên trong hộ gia đình) tại trụ sở làm việc của chủ đầu tư, tại địa điểm thực hiện dự án và tại Sàn giao dịch bất động sản (nếu có) hoặc trang thông tin điện tử về nhà ở xã hội của chủ đầu tư (nếu có).

12. Nguyên tắc, tiêu chí xét duyệt hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội

- Trường hợp tổng số hồ sơ đăng ký đủ điều kiện trong danh sách bằng hoặc ít hơn tổng số căn hộ/căn nhà dự kiến bán thì việc mua bán được thực hiện theo thỏa thuận giữa chủ đầu tư và khách hàng;

- Trường hợp tổng số hồ sơ đăng ký đủ điều kiện trong danh sách lớn hơn tổng số căn hộ/căn nhà dự kiến bán thì chủ đầu tư tổ chức việc bốc thăm để lựa chọn người được mua nhà ở xã hội.

Hình thức bốc thăm do chủ đầu tư quyết định nhưng phải có sự giám sát của đại diện Sở Xây dựng địa phương, đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện Công an cấp xã nơi có dự án, xác nhận vào biên bản kết quả bốc thăm;

- Trường hợp dự án có đối tượng ưu tiên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 79 của Luật Nhà ở thì được ưu tiên mua nhà ở xã hội mà không phải bốc thăm với số lượng căn hộ bằng tổng số hồ sơ đủ điều kiện của các nhóm đối tượng ưu tiên này trên tổng số hồ sơ đủ điều kiện trong danh sách quy định tại khoản này nhân với tổng số căn hộ/căn nhà ở xã hội dự kiến bán.

+ Việc ưu tiên đối tượng là nữ giới được áp dụng đối với trường hợp người đứng đơn đăng ký là nữ giới đơn thân hoặc phải là chủ hộ của hộ gia đình trên cơ sở dữ liệu về cư trú.

+ Đối tượng ưu tiên quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 79 của Luật Nhà ở được bố trí căn hộ/căn nhà theo thứ tự lần lượt như sau: người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, người khuyết tật, người được bố trí tái định cư theo hình thức mua nhà ở xã hội, nữ giới. Trường hợp số lượng đối tượng ưu tiên trong 01 (một) nhóm vượt quá số lượng căn hộ/căn

nhà ưu tiên còn lại thì thực hiện bốc thăm giữa nhóm đối tượng ưu tiên đó, các đối tượng còn lại được tiếp tục tham gia bốc thăm cùng với các đối tượng không ưu tiên.

Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất, nhà ở vì mục đích quốc phòng, an ninh, để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở thì được mua, thuê mua nhà ở xã hội không phải bốc thăm và không phải đáp ứng điều kiện về nhà ở, điều kiện về thu nhập theo quy định.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thủ Đô trân trọng báo cáo và kính đề nghị Sở Xây dựng tạo điều kiện đăng tải thông tin dự án trên Trang Thông tin điện tử của Quý Sở để người dân biết và chuẩn bị hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội theo đúng quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND phường Hải Vân;
- UBND phường Liên Chiểu;
- Lưu: VT.



Trần Công Tường



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ THƯƠNG MẠI THỦ ĐÔ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

PHỤ LỤC I

BIỂU MẪU HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI

(Kèm văn thông báo số: 128/2026/TB-TĐ ngày 14/04/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thủ Đô).

Mẫu hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội theo quy định tại Nghị định số 136/2026/NĐ-CP, Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng, Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ Xây dựng, Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15/02/2026 của Bộ Xây dựng, Thông tư số 56/2024/TT-BCA và Thông tư số 94/2024/TT-BQP, Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BXD ngày 24/03/2026 của Bộ Xây dựng (đính kèm).

THÀNH PHẦN, BIỂU MẪU HỒ SƠ:

1. Đơn đăng ký mua nhà ở xã hội.

Mẫu số 01. Đơn đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội

(Kèm theo Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ MUA, THUÊ NHÀ Ở XÃ HỘI

Hình thức đăng ký¹: Mua Thuê mua Thuê

1. Kính gửi²:
2. Họ và tên người viết đơn:
3. Căn cước công dân số cấp ngày/...../..... tại.....
4. Nghề nghiệp³
5. Nơi làm việc⁴:
6. Thuộc đối tượng⁵:
7. Thực trạng về nhà ở của tôi như sau:
 - 7.1. Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình
 - 7.2. Có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15 m² sàn/người⁶
8. Tôi có mức thu nhập hàng tháng là:

¹ Đánh dấu vào ô mà người viết đơn có nhu cầu đăng ký.

² Ghi tên chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

³ Nếu đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì ghi rõ nghề nghiệp, nếu là lao động tự do thì ghi là lao động tự do, nếu đã nghỉ hưu thì ghi đã nghỉ hưu...

⁴ Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này, trừ đối tượng là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác.

⁵ Ghi rõ người có đơn thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội.

⁶ Đối với trường hợp độc thân: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đó.

Đối với trường hợp hộ gia đình: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đề nghị xác nhận, vợ/chồng người đề nghị xác nhận (nếu có), cha, mẹ của người đề nghị xác nhận bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người đề nghị xác nhận (nếu có).

8.1. Đối với đối tượng quy định tại khoản 5, khoản 6 và khoản 8 Điều 76 của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023⁷ thì đánh dấu vào một trong hai ô dưới đây:

- Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân thì có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 25 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận⁸.

- Trường hợp đối tượng là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên thì thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 35 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận⁹.

- Trường hợp người đứng đơn đã kết hôn theo quy định của pháp luật thì người đứng đơn và vợ (chồng) của người đó có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 50 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận¹⁰.

8.2. Đối với đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở¹¹ thì đánh dấu vào một trong hai ô dưới đây:

- Trường hợp là người độc thân thì có thu nhập hàng tháng thực nhận không quá tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định, bao gồm cả phụ cấp khu vực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có điều kiện khó khăn) được cơ quan, đơn vị nơi công tác, quản lý xác nhận.

- Trường hợp đã kết hôn theo quy định của pháp luật:

+ Tôi và vợ (chồng) tôi đều thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 2,0 lần tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định, bao gồm cả phụ cấp khu

⁷ Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (khoản 5 Điều 76); công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp (khoản 6 Điều 76); cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức (khoản 8 Điều 76).

⁸ Trường hợp đối tượng là người thu nhập thấp khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, nếu là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân thì có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 25 triệu đồng. Cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú/tạm trú hoặc nơi ở tại thời điểm đối tượng đề nghị xác nhận điều kiện về thu nhập.

⁹ Trường hợp đối tượng là người thu nhập thấp khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, nếu là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên thì thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 35 triệu đồng. Cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú/tạm trú hoặc nơi ở tại thời điểm đối tượng đề nghị xác nhận điều kiện về thu nhập.

¹⁰ Trường hợp đối tượng là người thu nhập thấp khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, nếu đã kết hôn theo quy định của pháp luật thì tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 50 triệu đồng. Công an cấp xã nơi thường trú/tạm trú hoặc nơi ở tại thời điểm đối tượng đề nghị xác nhận điều kiện về thu nhập.

¹¹ Sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác (khoản 7 Điều 76).

vực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có điều kiện khó khăn) được cơ quan, đơn vị nơi công tác, quản lý xác nhận. □

+ Vợ (chồng) tôi không thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định, bao gồm cả phụ cấp khu vực tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có điều kiện khó khăn) cộng với mức lương (thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận) không quá 25 triệu đồng được cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận. □

9. Tôi chưa được mua hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở dưới mọi hình thức tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết¹²..... nhà ở xã hội, tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội.

....., ngày tháng năm

Người viết đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

¹² Ghi rõ hình thức được giải quyết chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (mua, thuê mua, thuê).

2. Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.

Mẫu số 01¹³. Giấy tờ chứng minh đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG

1. Kính gửi¹⁴:
2. Họ và tên:
3. Căn cước công dân số: cấp ngày/...../..... tại
4. Nơi ở hiện tại¹⁵:
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
-
6. Nghề nghiệp: Tên cơ quan (đơn vị)
-
7. Là đối tượng¹⁶:
-

¹³ Mẫu này được thay thế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

- Mẫu này có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

¹⁴ Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại của người kê khai thực hiện việc xác nhận trong trường hợp: đối tượng quy định tại khoản 10 Điều 76 của Luật Nhà ở.

- Cơ quan quản lý nhà ở công vụ của người kê khai trong trường hợp người kê khai thuộc đối tượng quy định tại khoản 9 Điều 76 của Luật Nhà ở.

- Đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường dân tộc nội trú công lập, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật thực hiện việc xác nhận đối với đối tượng quy định tại khoản 11 Điều 76 của Luật Nhà ở.

¹⁵ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

¹⁶ Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định.

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

- Học sinh, sinh viên đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, học sinh trường dân tộc nội trú công lập, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp¹⁷

Ông/Bà.....là đối tượng¹⁸

.....
(Ký tên, đóng dấu)

¹⁷ Nơi xác nhận thuộc mục kê khai số 1.

¹⁸ Đối tượng thuộc mục kê khai số 7.

Mẫu số 01a. Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THU NHẬP¹⁹

1. Kính gửi²⁰:
2. Họ và tên:
3. Căn cước công dân số: cấp ngày/...../..... tại
4. Nơi ở hiện tại²¹:
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
-
6. Nghề nghiệp:
7. Tên cơ quan/đơn vị:
8. Là đối tượng²²
9. Tôi có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận tính theo Bảng tiền công/tiền lương là..... đồng/tháng.²³

¹⁹ Trường hợp các đối tượng này thuê nhà ở xã hội hoặc tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở thì không phải xác nhận điều kiện về thu nhập tại mục 9 Mẫu này.

²⁰ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc thực hiện việc xác nhận.

Trường hợp người kê khai đang được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thì cơ quan Bảo hiểm xã hội đang chi trả lương hưu hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại thực hiện việc xác nhận.

²¹ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

²² Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (trừ trường hợp người thu nhập thấp tại khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở). Trường hợp đối tượng đã nghỉ chế độ (nghỉ hưu) thì ghi rõ: người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (nghỉ hưu);
- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Trường hợp vợ hoặc chồng của người kê khai thực hiện kê khai theo Mẫu này thì không phải kê khai đối tượng tại mục 8.

²³ Cụm từ “ (photo Bảng tiền công/tiền lương trong 12 tháng liền kề tính từ thời điểm được cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận” được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Ông/Bà.....là đối tượng²⁴,
.....,
có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận theo Bảng tiền công/tiền lương
là..... đồng/tháng.

(Ký tên, đóng dấu)

²⁴ Đối tượng thuộc mục kê khai số 8

**MẪU GIẤY TỜ CHỨNG MINH ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG
CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở**

*(Kèm theo Thông tư số 94/2024/TT-BQP ngày 11/11/2024 của Bộ trưởng
Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở trong QĐND Việt Nam)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG

1. Kính gửi²⁵:.....
2. Họ và tên người đề nghị xác nhận:
3. Thẻ căn cước/Căn cước công dân số:..... cấp ngày/...../.....
tại.....
4. Nơi ở hiện tại:
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
-
6. Tên cơ quan (đơn vị)
7. Thuộc đối tượng²⁶

Tôi cam kết chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi cam kết trả lại nhà ở công vụ (nếu có) sau khi nhận bàn giao nhà ở xã hội (nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

Xác nhận của cơ quan, đơn vị về:

Đồng chí:

là đối tượng:

(Ký tên, đóng dấu)

.... Ngày... tháng.... năm.....

Người đề nghị xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

²⁵ Các cơ quan, đơn vị từ cấp Trung đoàn và tương đương trở lên thuộc Bộ Quốc phòng được giao xác nhận đối với trường hợp người đề nghị xác nhận là: Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; Ban cơ yếu Chính phủ được giao xác nhận đối với trường hợp người đề nghị xác nhận là: Người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác thuộc phạm vi quản lý Bộ Quốc phòng.

²⁶ Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ về nhà ở, vay vốn ưu đãi để mua, nhà ở: Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác thuộc phạm vi quản lý Bộ Quốc phòng.

Mẫu NOCA: Giấy chứng minh đối tượng trong Công an nhân dân được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội và nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân

(Ban hành kèm theo Thông tư số 56/2024/TT-BCA ngày 05/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG MINH ĐỐI TƯỢNG TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN ĐƯỢC HƯỞNG
CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI VÀ NHÀ Ở
CHO LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN**

1. Kính gửi²⁷:
2. Họ và tên người đề nghị xác nhận:
3. Ngày sinh:
4. Nơi cư trú:
5. Số định danh cá nhân:
6. Là đối tượng (Sĩ quan/hạ sĩ quan/công nhân công an):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

Xác nhận của cấp có thẩm quyền²⁸

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày ... tháng ... năm

Người kê khai

(ký, ghi rõ họ tên)

²⁷ Ghi tên cơ quan nơi công tác.

²⁸ Người có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư.

3. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở.

Mẫu số 02²⁹. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, hoặc không có tên hoặc không có nội dung thông tin về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN NHÀ Ở

1. Kính gửi³⁰:
2. Họ và tên:
3. Căn cước công dân số: cấp ngày .../.../... tại
4. Nơi ở hiện tại³¹:
5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
-
6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có):
- Căn cước công dân số: cấp ngày .../.../... tại
7. Đăng ký kết hôn số (nếu có):
8. Là đối tượng³²:

²⁹ Mẫu này được thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

- Mẫu này có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026

³⁰ Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân xác nhận.

³¹ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

³² Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;

Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;

Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;

Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;

9. Tôi và vợ/chồng tôi (nếu có) không có nhà ở thuộc sở hữu của mình, hoặc không có tên hoặc không có nội dung thông tin về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) tại tỉnh/Thành phố..... (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân)³³.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

**Người kê khai Giấy xác nhận về điều
kiện nhà ở**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu
tài sản gắn liền với đất.....**

.....
Ông/Bà:
không có nhà ở thuộc sở hữu của mình, hoặc
không có tên hoặc không có nội dung thông tin về
nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,
quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại
tỉnh/Thành phố.....
(nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/ nhà ở
cho lực lượng vũ trang nhân dân).

(Ký tên, đóng dấu)

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật Nhà ở;

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở;

³³ Ghi rõ tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân.

Mẫu số 03. Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/ nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN NHÀ Ở

1. Kính gửi³⁴: Ủy ban nhân dân xã/phường
2. Họ và tên:
3. Căn cước công dân số: cấp ngày .../.../... tại
4. Nơi ở hiện tại³⁵:
5. Đăng ký thường trú tại:
6. Họ và tên vợ/chồng (nếu có):
- Căn cước công dân số: cấp ngày .../.../... tại
7. Đăng ký kết hôn số (nếu có):
8. Họ và tên các thành viên trong hộ gia đình³⁶ (nếu có)
- Căn cước công dân số: cấp ngày .../.../... tại
9. Là đối tượng³⁷:

³⁴ UBND cấp xã nơi người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú đối với trường hợp người kê khai có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người.

³⁵ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà người kê khai đang thường xuyên sinh sống.

³⁶ Chỉ liệt kê vợ/chồng của người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

³⁷ Ghi rõ người kê khai là đối tượng:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu;
- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;
- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị;
- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác;

10. Tôi hoặc vợ/chồng tôi (nếu có) cam kết có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) số:.....diện tích sàn sử dụng nhà ở.....m², diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người³⁸ tại tỉnh/Thành phố..... (nơi có dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã/phường..... về:

Ông/Bà.....có tên trong Giấy chứng nhận số....., diện tích sàn sử dụng nhà ở.....m², diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người.

(Ký tên, đóng dấu)

-
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
 - Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật Nhà ở;
 - Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

³⁸ Đối với trường hợp độc thân: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người đó.

Đối với trường hợp hộ gia đình: diện tích nhà ở bình quân đầu người đối với người kê khai Giấy xác nhận về điều kiện nhà ở, vợ/chồng người kê khai (nếu có), cha, mẹ của người kê khai bao gồm cả cha, mẹ vợ/chồng của người đó (nếu có) và các con của người kê khai (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó.

Đối với trường hợp có sở hữu nhà ở nhưng cách xa nơi làm việc

Bước 1:

Mẫu số 14. Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....
..., ngày.... tháng.... năm....

PHIẾU YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI

Kính gửi:³⁹

1. Tên tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp dữ liệu:⁴⁰

Đại diện là ông (bà)⁴¹ Số CCCD/CC/Hộ chiếu

cấp ngày/...../..... tại; Quốc tịch

2. Địa chỉ liên hệ:

3. Số điện thoại; E-mail:

4. Đối tượng được miễn, giảm phí, giấy tờ kèm theo (nếu có):

5. Nội dung thông tin, dữ liệu cần cung cấp: *(Đánh dấu "X" vào nội dung cần cung cấp thông tin)*

a) Thông tin, dữ liệu của thửa đất:

- Thông tin, dữ liệu cần cung cấp:

Thông tin về thửa đất

Trích lục bản đồ

Lịch sử biến động

Giá đất

Giao dịch đảm bảo

Quy hoạch sử dụng đất

Bản sao GCN

Thông tin, dữ liệu khác:

- Hình thức khai thác, sử dụng : Bản giấy: bản Bản điện tử

b) Thông tin, dữ liệu về bản đồ địa chính

(Thông tin chi tiết theo Mẫu số 13a/ĐK)

c) Thông tin, dữ liệu về thống kê, kiểm kê đất đai

(Thông tin chi tiết theo Mẫu số 13b/ĐK)

³⁹ Ghi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục. (Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn).

⁴⁰ Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

⁴¹ Ghi đầy đủ họ và tên người đại diện theo giấy tờ nhân thân.

d) Thông tin, dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

(Thông tin chi tiết theo Mẫu số 13c/ĐK)

đ) Thông tin, dữ liệu về giá đất

(Thông tin chi tiết theo Mẫu số 13d/ĐK)

e) Thông tin, dữ liệu về điều tra, đánh giá, bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất

(Thông tin chi tiết theo Mẫu số 13đ/ĐK)

g) Thông tin, dữ liệu liên quan đến đất đai khác:

6. Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu:⁴²

7. Phương thức nhận kết quả

Qua dịch vụ bưu chính Nhận tại nơi cung cấp Qua Email Công thông tin đất đai quốc gia

8. Cam kết sử dụng dữ liệu: Tôi cam đoan không sử dụng dữ liệu được cung cấp trái với quy định của pháp luật và không cung cấp cho bất kỳ bên thứ ba nào khác.

NGƯỜI YÊU CẦU⁴³

⁴² Ghi rõ mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu.

⁴³ Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là cơ quan, tổ chức hoặc chữ ký điện tử.

Bước 2:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN KÊ KHAI THỰC TRẠNG NHÀ Ở THUỘC SỞ HỮU CỦA MÌNH
NHƯNG CÁCH XA ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC⁴⁴**

1. Kính gửi⁴⁵:
2. Họ và tên người viết đơn:
- Căn cước công dân số: cấp ngày...../...../.....
3. Họ và tên vợ hoặc chồng:
- Căn cước công dân số: cấp ngày...../...../.....
4. Nghề nghiệp⁴⁶:
5. Nơi làm việc⁴⁷:
6. Địa chỉ nhà ở thuộc sở hữu⁴⁸:.....
7. Đăng ký thường trú:.....

8. Thực trạng về nhà ở của tôi như sau: Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc, cụ thể:

a) Đối với các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo của thành phố Đà Nẵng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định:

Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 20 km trở lên và cách dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua từ 10 km trở lên. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc

- Khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc: km.

- Khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua: km

- Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc:km.

b) Đối với các khu vực còn lại

Có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách địa điểm làm việc từ 30 km trở lên và cách dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua từ 15 km trở lên. Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc phải ngắn hơn khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc

⁴⁴ Trường hợp có nhiều nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm việc thì kê khai đơn đối với từng nhà ở.

⁴⁵ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc tại thời điểm nộp hồ sơ

⁴⁶ Công việc đang làm của người kê khai tại thời điểm nộp hồ sơ

⁴⁷ Địa chỉ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc tại thời điểm nộp hồ sơ

⁴⁸ Địa chỉ nhà ở thuộc sở hữu của người kê khai hoặc vợ, chồng hoặc của 02 vợ, chồng

- Khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến địa điểm làm việc: km.
- Khoảng cách từ nhà ở thuộc sở hữu của mình đến dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua: km
- Khoảng cách từ dự án nhà ở xã hội đăng ký mua, thuê mua đến địa điểm làm việc:km.

Lưu ý: Khoảng cách được xác định bằng chiều dài của lộ trình đường giao thông đường bộ ngắn nhất giữa hai địa điểm.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

Đính kèm:

- Văn bản cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng;
- Hình ảnh bản đồ chứng minh thông tin về các khoảng cách nhà ở thuộc sở hữu của mình, địa điểm làm việc, dự án nhà ở xã hội đã kê khai tại Mục 8.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người viết đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp
là ông/bà..... đang làm việc tại địa chỉ:
.....

(Ký tên, đóng dấu)

4. Giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập.

Mẫu số 04. Giấy tờ chứng minh điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN VỀ THU NHẬP

1. Kính gửi⁴⁹:

2. Họ và tên:

3. Căn cước công dân số: cấp ngày/...../..... tại

4. Nơi ở hiện tại⁵⁰:

5. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:

6. Là đối tượng⁵¹:

7. Tôi có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận tính theo Bảng tiền công/tiền lương là..... đồng/tháng.⁵²

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁴⁹ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc.

⁵⁰ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống

⁵¹ Ghi rõ người kê khai là đối tượng: Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác

⁵² Cụm từ “ (photo Bảng tiền công/tiền lương trong 12 tháng liền kề tính từ thời điểm được cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận” được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

Xác nhận của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Ông/Bà: có tổng thu nhập bình quân hàng tháng
thực nhận theo Bảng tiền công/tiền lương là..... đồng/tháng.

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 05⁵³. Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN VỀ THU NHẬP
(GIẤY TỜ CHỨNG MINH ĐỐI TƯỢNG, THU NHẬP)

1. Kính gửi: Công an⁵⁴
2. Họ, chữ đệm và tên:
3. Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... 4. Giới tính:
5. Số định danh cá nhân (nếu có):
6. Thẻ căn cước/căn cước công dân số: cấp ngày/.../.....
7. Nơi ở hiện tại⁵⁵:
8. Đăng ký thường trú (đăng ký tạm trú) tại:
9. Là đối tượng⁵⁶:

10. Tôi có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận là đồng/tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁵³ Mẫu này được thay thế theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

- Mẫu này có giá trị trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 08/2026/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

⁵⁴ Cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại.

⁵⁵ Là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú; trường hợp không có nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi ở hiện tại là nơi người kê khai đang thực tế sinh sống.

⁵⁶ Ghi rõ người kê khai là đối tượng: người thu nhập thấp tại khu vực đô thị không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả.

Xác nhận của Công an cấp xã⁵⁷

(Ký tên, đóng dấu)

⁵⁷ Cơ quan công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại có trách nhiệm xác nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP và Nghị định số 54/2026/NĐ-CP.



PHỤ LỤC II
BẢNG DANH SÁCH 787 CĂN HỘ NHÀ Ở XÃ HỘI TÒA NOXH 02 (E2) ĐỂ BÁN

Dự án Nhà ở xã hội tại khu đất B4-1, B4-2 thuộc khu tái định cư Hoà Hiệp 4

Tên giao dịch thương mại: ECOHOME HÒA HIỆP

(Đính kèm văn bản số: 128/2026/TB-TĐ ngày 14/04/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thủ Đô)

STT	TÒA	Tầng	Số căn	Đơn nguyên	Mã căn hộ	Ký hiệu căn hộ	Diện tích Căn hộ	Loại hình	Hệ số điều chỉnh tại vị trí thứ i (Ki)	Giá bán căn hộ tại vị trí thứ i (Ki) (gồm VAT)
1	NOXH 2	02	02	A	E2-A.0202	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
2	NOXH 2	02	04	A	E2-A.0204	CH04A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
3	NOXH 2	02	06	A	E2-A.0206	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
4	NOXH 2	02	08	A	E2-A.0208	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
5	NOXH 2	02	10	A	E2-A.0210	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
6	NOXH 2	02	11	A	E2-A.0211	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
7	NOXH 2	02	12	A	E2-A.0212	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
8	NOXH 2	02	12A	A	E2-A.0212A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
9	NOXH 2	02	12B	A	E2-A.0212B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
10	NOXH 2	02	15	A	E2-A.0215	CH15A	65.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
11	NOXH 2	02	16	A	E2-A.0216	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
12	NOXH 2	02	17	A	E2-A.0217	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
13	NOXH 2	02	18	A	E2-A.0218	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
14	NOXH 2	02	19	A	E2-A.0219	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
15	NOXH 2	02	20	A	E2-A.0220	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
16	NOXH 2	02	21	A	E2-A.0221	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
17	NOXH 2	03	02	A	E2-A.0302	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
18	NOXH 2	03	04	A	E2-A.0304	CH04A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
19	NOXH 2	03	06	A	E2-A.0306	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
20	NOXH 2	03	08	A	E2-A.0308	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
21	NOXH 2	03	10	A	E2-A.0310	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
22	NOXH 2	03	11	A	E2-A.0311	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
23	NOXH 2	03	12	A	E2-A.0312	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
24	NOXH 2	03	12A	A	E2-A.0312A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
25	NOXH 2	03	12B	A	E2-A.0312B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
26	NOXH 2	03	15	A	E2-A.0315	CH15A	65.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
27	NOXH 2	03	16	A	E2-A.0316	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
28	NOXH 2	03	17	A	E2-A.0317	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
29	NOXH 2	03	18	A	E2-A.0318	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
30	NOXH 2	03	19	A	E2-A.0319	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
31	NOXH 2	03	20	A	E2-A.0320	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
32	NOXH 2	03	21	A	E2-A.0321	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
33	NOXH 2	04	02	A	E2-A.0402	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
34	NOXH 2	04	04	A	E2-A.0404	CH04A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
35	NOXH 2	04	06	A	E2-A.0406	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
36	NOXH 2	04	08	A	E2-A.0408	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
37	NOXH 2	04	10	A	E2-A.0410	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
38	NOXH 2	04	11	A	E2-A.0411	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
39	NOXH 2	04	12	A	E2-A.0412	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
40	NOXH 2	04	12A	A	E2-A.0412A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
41	NOXH 2	04	12B	A	E2-A.0412B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
42	NOXH 2	04	15	A	E2-A.0415	CH15A	65.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
43	NOXH 2	04	16	A	E2-A.0416	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
44	NOXH 2	04	17	A	E2-A.0417	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
45	NOXH 2	04	18	A	E2-A.0418	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
46	NOXH 2	04	19	A	E2-A.0419	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
47	NOXH 2	04	20	A	E2-A.0420	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
48	NOXH 2	04	21	A	E2-A.0421	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
49	NOXH 2	05	01	A	E2-A.0501	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
50	NOXH 2	05	03	A	E2-A.0503	CH03A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
51	NOXH 2	05	05	A	E2-A.0505	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
52	NOXH 2	05	07	A	E2-A.0507	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
53	NOXH 2	05	09	A	E2-A.0509	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
54	NOXH 2	05	10	A	E2-A.0510	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
55	NOXH 2	05	11	A	E2-A.0511	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
56	NOXH 2	05	12	A	E2-A.0512	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
57	NOXH 2	05	12A	A	E2-A.0512A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
58	NOXH 2	05	12B	A	E2-A.0512B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
59	NOXH 2	05	15	A	E2-A.0515	CH15A	65.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
60	NOXH 2	05	16	A	E2-A.0516	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
61	NOXH 2	05	17	A	E2-A.0517	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
62	NOXH 2	05	18	A	E2-A.0518	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
63	NOXH 2	05	19	A	E2-A.0519	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
64	NOXH 2	05	20	A	E2-A.0520	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
65	NOXH 2	05	21	A	E2-A.0521	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.959	20,018,243

66	NOXH 2	06	01	A	E2-A.0601	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
67	NOXH 2	06	03	A	E2-A.0603	CH03A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
68	NOXH 2	06	05	A	E2-A.0605	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
69	NOXH 2	06	07	A	E2-A.0607	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
70	NOXH 2	06	09	A	E2-A.0609	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
71	NOXH 2	06	10	A	E2-A.0610	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
72	NOXH 2	06	11	A	E2-A.0611	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
73	NOXH 2	06	12	A	E2-A.0612	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
74	NOXH 2	06	12A	A	E2-A.0612A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
75	NOXH 2	06	12B	A	E2-A.0612B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
76	NOXH 2	06	15	A	E2-A.0615	CH15A	65.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
77	NOXH 2	06	16	A	E2-A.0616	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
78	NOXH 2	06	17	A	E2-A.0617	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
79	NOXH 2	06	18	A	E2-A.0618	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
80	NOXH 2	06	19	A	E2-A.0619	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
81	NOXH 2	06	20	A	E2-A.0620	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
82	NOXH 2	06	21	A	E2-A.0621	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
83	NOXH 2	07	01	A	E2-A.0701	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
84	NOXH 2	07	03	A	E2-A.0703	CH03A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
85	NOXH 2	07	05	A	E2-A.0705	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
86	NOXH 2	07	07	A	E2-A.0707	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
87	NOXH 2	07	09	A	E2-A.0709	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
88	NOXH 2	07	10	A	E2-A.0710	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
89	NOXH 2	07	11	A	E2-A.0711	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
90	NOXH 2	07	12	A	E2-A.0712	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
91	NOXH 2	07	12A	A	E2-A.0712A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
92	NOXH 2	07	12B	A	E2-A.0712B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
93	NOXH 2	07	15	A	E2-A.0715	CH15A	65.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
94	NOXH 2	07	16	A	E2-A.0716	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
95	NOXH 2	07	17	A	E2-A.0717	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
96	NOXH 2	07	18	A	E2-A.0718	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
97	NOXH 2	07	19	A	E2-A.0719	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
98	NOXH 2	07	20	A	E2-A.0720	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
99	NOXH 2	07	21	A	E2-A.0721	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
100	NOXH 2	08	01	A	E2-A.0801	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
101	NOXH 2	08	02	A	E2-A.0802	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
102	NOXH 2	08	03	A	E2-A.0803	CH03A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
103	NOXH 2	08	04	A	E2-A.0804	CH04A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
104	NOXH 2	08	05	A	E2-A.0805	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
105	NOXH 2	08	06	A	E2-A.0806	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.049	21,894,953
106	NOXH 2	08	07	A	E2-A.0807	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
107	NOXH 2	08	08	A	E2-A.0808	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
108	NOXH 2	08	09	A	E2-A.0809	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
109	NOXH 2	08	10	A	E2-A.0810	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
110	NOXH 2	08	12	A	E2-A.0812	CH12A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
111	NOXH 2	08	12B	A	E2-A.0812B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
112	NOXH 2	08	16	A	E2-A.0816	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
113	NOXH 2	08	18	A	E2-A.0818	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
114	NOXH 2	08	19	A	E2-A.0819	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
115	NOXH 2	08	20	A	E2-A.0820	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
116	NOXH 2	08	21	A	E2-A.0821	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
117	NOXH 2	09	01	A	E2-A.0901	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
118	NOXH 2	09	02	A	E2-A.0902	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
119	NOXH 2	09	03	A	E2-A.0903	CH03A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
120	NOXH 2	09	04	A	E2-A.0904	CH04A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
121	NOXH 2	09	05	A	E2-A.0905	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
122	NOXH 2	09	06	A	E2-A.0906	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.059	22,103,476
123	NOXH 2	09	07	A	E2-A.0907	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
124	NOXH 2	09	08	A	E2-A.0908	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
125	NOXH 2	09	09	A	E2-A.0909	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
126	NOXH 2	09	10	A	E2-A.0910	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
127	NOXH 2	09	12	A	E2-A.0912	CH12A	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
128	NOXH 2	09	12B	A	E2-A.0912B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
129	NOXH 2	09	16	A	E2-A.0916	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
130	NOXH 2	09	18	A	E2-A.0918	CH18A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
131	NOXH 2	09	19	A	E2-A.0919	CH19A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
132	NOXH 2	09	20	A	E2-A.0920	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
133	NOXH 2	09	21	A	E2-A.0921	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
134	NOXH 2	10	01	A	E2-A.1001	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
135	NOXH 2	10	02	A	E2-A.1002	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
136	NOXH 2	10	03	A	E2-A.1003	CH03A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
137	NOXH 2	10	04	A	E2-A.1004	CH04A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
138	NOXH 2	10	05	A	E2-A.1005	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
139	NOXH 2	10	06	A	E2-A.1006	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.059	22,103,476
140	NOXH 2	10	07	A	E2-A.1007	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
141	NOXH 2	10	08	A	E2-A.1008	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
142	NOXH 2	10	09	A	E2-A.1009	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.999	20,852,336

143	NOXH 2	10	10	A	E2-A.1010	CH10A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
144	NOXH 2	10	12	A	E2-A.1012	CH12A	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
145	NOXH 2	10	12B	A	E2-A.1012B	CH14A	65.8	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
146	NOXH 2	10	16	A	E2-A.1016	CH16A	65.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
147	NOXH 2	10	18	A	E2-A.1018	CH18A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
148	NOXH 2	10	19	A	E2-A.1019	CH19A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
149	NOXH 2	10	20	A	E2-A.1020	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
150	NOXH 2	10	21	A	E2-A.1021	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
151	NOXH 2	11	01	A	E2-A.1101	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
152	NOXH 2	11	02	A	E2-A.1102	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
153	NOXH 2	11	03	A	E2-A.1103	CH03A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
154	NOXH 2	11	04	A	E2-A.1104	CH04A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
155	NOXH 2	11	05	A	E2-A.1105	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
156	NOXH 2	11	06	A	E2-A.1106	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.059	22,103,476
157	NOXH 2	11	07	A	E2-A.1107	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
158	NOXH 2	11	08	A	E2-A.1108	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
159	NOXH 2	11	09	A	E2-A.1109	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
160	NOXH 2	11	11	A	E2-A.1111	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
161	NOXH 2	11	12A	A	E2-A.1112A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
162	NOXH 2	11	15	A	E2-A.1115	CH15A	65.5	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
163	NOXH 2	11	17	A	E2-A.1117	CH17A	46.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
164	NOXH 2	11	18	A	E2-A.1118	CH18A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
165	NOXH 2	11	19	A	E2-A.1119	CH19A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
166	NOXH 2	11	20	A	E2-A.1120	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
167	NOXH 2	11	21	A	E2-A.1121	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
168	NOXH 2	12	01	A	E2-A.1201	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
169	NOXH 2	12	02	A	E2-A.1202	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
170	NOXH 2	12	03	A	E2-A.1203	CH03A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
171	NOXH 2	12	04	A	E2-A.1204	CH04A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
172	NOXH 2	12	05	A	E2-A.1205	CH05A	64.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
173	NOXH 2	12	06	A	E2-A.1206	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.059	22,103,476
174	NOXH 2	12	07	A	E2-A.1207	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
175	NOXH 2	12	08	A	E2-A.1208	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
176	NOXH 2	12	09	A	E2-A.1209	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
177	NOXH 2	12	11	A	E2-A.1211	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
178	NOXH 2	12	12A	A	E2-A.1212A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
179	NOXH 2	12	15	A	E2-A.1215	CH15A	65.5	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
180	NOXH 2	12	17	A	E2-A.1217	CH17A	46.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
181	NOXH 2	12	18	A	E2-A.1218	CH18A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
182	NOXH 2	12	19	A	E2-A.1219	CH19A	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
183	NOXH 2	12	20	A	E2-A.1220	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
184	NOXH 2	12	21	A	E2-A.1221	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
185	NOXH 2	12A	01	A	E2-A.12A01	CH01A	42.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
186	NOXH 2	12A	02	A	E2-A.12A02	CH02A	36.2	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
187	NOXH 2	12A	03	A	E2-A.12A03	CH03A	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
188	NOXH 2	12A	04	A	E2-A.12A04	CH04A	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
189	NOXH 2	12A	05	A	E2-A.12A05	CH05A	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
190	NOXH 2	12A	06	A	E2-A.12A06	CH06A	64.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
191	NOXH 2	12A	07	A	E2-A.12A07	CH07A	66.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
192	NOXH 2	12A	08	A	E2-A.12A08	CH08A	75.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
193	NOXH 2	12A	09	A	E2-A.12A09	CH09A	72.4	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
194	NOXH 2	12A	11	A	E2-A.12A11	CH11A	61.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
195	NOXH 2	12A	12A	A	E2-A.12A12A	CH13A	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
196	NOXH 2	12A	15	A	E2-A.12A15	CH15A	65.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
197	NOXH 2	12A	17	A	E2-A.12A17	CH17A	46.5	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
198	NOXH 2	12A	18	A	E2-A.12A18	CH18A	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
199	NOXH 2	12A	19	A	E2-A.12A19	CH19A	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
200	NOXH 2	12A	20	A	E2-A.12A20	CH20A	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
201	NOXH 2	12A	21	A	E2-A.12A21	CH21A	42.9	NOXH để Bán	0.949	19,809,719
202	NOXH 2	02	02	B	E2-B.0202	CH02B	36	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
203	NOXH 2	02	04	B	E2-B.0204	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
204	NOXH 2	02	06	B	E2-B.0206	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
205	NOXH 2	02	08	B	E2-B.0208	CH08B	67	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
206	NOXH 2	02	10	B	E2-B.0210	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
207	NOXH 2	02	11	B	E2-B.0211	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
208	NOXH 2	02	12	B	E2-B.0212	CH12B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
209	NOXH 2	02	12A	B	E2-B.0212A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
210	NOXH 2	02	12B	B	E2-B.0212B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
211	NOXH 2	02	15	B	E2-B.0215	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
212	NOXH 2	02	16	B	E2-B.0216	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
213	NOXH 2	02	17	B	E2-B.0217	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
214	NOXH 2	03	02	B	E2-B.0302	CH02B	36	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
215	NOXH 2	03	04	B	E2-B.0304	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
216	NOXH 2	03	06	B	E2-B.0306	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
217	NOXH 2	03	08	B	E2-B.0308	CH08B	67	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
218	NOXH 2	03	10	B	E2-B.0310	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289

219	NOXH 2	03	11	B	E2-B.0311	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
220	NOXH 2	03	12	B	E2-B.0312	CH12B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
221	NOXH 2	03	12A	B	E2-B.0312A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
222	NOXH 2	03	12B	B	E2-B.0312B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
223	NOXH 2	03	15	B	E2-B.0315	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
224	NOXH 2	03	16	B	E2-B.0316	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
225	NOXH 2	03	17	B	E2-B.0317	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
226	NOXH 2	04	02	B	E2-B.0402	CH02B	36	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
227	NOXH 2	04	04	B	E2-B.0404	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
228	NOXH 2	04	06	B	E2-B.0406	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
229	NOXH 2	04	08	B	E2-B.0408	CH08B	67	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
230	NOXH 2	04	10	B	E2-B.0410	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
231	NOXH 2	04	11	B	E2-B.0411	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
232	NOXH 2	04	12	B	E2-B.0412	CH12B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
233	NOXH 2	04	12A	B	E2-B.0412A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
234	NOXH 2	04	12B	B	E2-B.0412B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
235	NOXH 2	04	15	B	E2-B.0415	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
236	NOXH 2	04	16	B	E2-B.0416	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
237	NOXH 2	04	17	B	E2-B.0417	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
238	NOXH 2	05	01	B	E2-B.0501	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
239	NOXH 2	05	03	B	E2-B.0503	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
240	NOXH 2	05	05	B	E2-B.0505	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
241	NOXH 2	05	07	B	E2-B.0507	CH07B	69	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
242	NOXH 2	05	09	B	E2-B.0509	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
243	NOXH 2	05	10	B	E2-B.0510	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
244	NOXH 2	05	11	B	E2-B.0511	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
245	NOXH 2	05	12	B	E2-B.0512	CH12B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
246	NOXH 2	05	12A	B	E2-B.0512A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
247	NOXH 2	05	12B	B	E2-B.0512B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
248	NOXH 2	05	15	B	E2-B.0515	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
249	NOXH 2	05	16	B	E2-B.0516	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
250	NOXH 2	05	17	B	E2-B.0517	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
251	NOXH 2	06	01	B	E2-B.0601	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
252	NOXH 2	06	03	B	E2-B.0603	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
253	NOXH 2	06	05	B	E2-B.0605	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
254	NOXH 2	06	07	B	E2-B.0607	CH07B	69	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
255	NOXH 2	06	09	B	E2-B.0609	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
256	NOXH 2	06	10	B	E2-B.0610	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
257	NOXH 2	06	11	B	E2-B.0611	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
258	NOXH 2	06	12	B	E2-B.0612	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
259	NOXH 2	06	12A	B	E2-B.0612A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
260	NOXH 2	06	12B	B	E2-B.0612B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
261	NOXH 2	06	15	B	E2-B.0615	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
262	NOXH 2	06	16	B	E2-B.0616	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
263	NOXH 2	06	17	B	E2-B.0617	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
264	NOXH 2	07	01	B	E2-B.0701	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
265	NOXH 2	07	03	B	E2-B.0703	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
266	NOXH 2	07	05	B	E2-B.0705	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
267	NOXH 2	07	07	B	E2-B.0707	CH07B	69	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
268	NOXH 2	07	09	B	E2-B.0709	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
269	NOXH 2	07	10	B	E2-B.0710	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
270	NOXH 2	07	11	B	E2-B.0711	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
271	NOXH 2	07	12	B	E2-B.0712	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
272	NOXH 2	07	12A	B	E2-B.0712A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
273	NOXH 2	07	12B	B	E2-B.0712B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
274	NOXH 2	07	15	B	E2-B.0715	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
275	NOXH 2	07	16	B	E2-B.0716	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
276	NOXH 2	07	17	B	E2-B.0717	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
277	NOXH 2	08	01	B	E2-B.0801	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
278	NOXH 2	08	02	B	E2-B.0802	CH02B	36	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
279	NOXH 2	08	03	B	E2-B.0803	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
280	NOXH 2	08	04	B	E2-B.0804	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
281	NOXH 2	08	05	B	E2-B.0805	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
282	NOXH 2	08	06	B	E2-B.0806	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
283	NOXH 2	08	07	B	E2-B.0807	CH07B	69	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
284	NOXH 2	08	08	B	E2-B.0808	CH08B	67	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
285	NOXH 2	08	09	B	E2-B.0809	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
286	NOXH 2	08	10	B	E2-B.0810	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
287	NOXH 2	08	12	B	E2-B.0812	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
288	NOXH 2	08	12B	B	E2-B.0812B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
289	NOXH 2	08	16	B	E2-B.0816	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
290	NOXH 2	09	01	B	E2-B.0901	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
291	NOXH 2	09	02	B	E2-B.0902	CH02B	36	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
292	NOXH 2	09	03	B	E2-B.0903	CH03B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
293	NOXH 2	09	04	B	E2-B.0904	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
294	NOXH 2	09	05	B	E2-B.0905	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
295	NOXH 2	09	06	B	E2-B.0906	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
296	NOXH 2	09	07	B	E2-B.0907	CH07B	69	NOXH để Bán	1.049	21,894,953

297	NOXH 2	09	08	B	E2-B.0908	CH08B	67	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
298	NOXH 2	09	09	B	E2-B.0909	CH09B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
299	NOXH 2	09	10	B	E2-B.0910	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
300	NOXH 2	09	12	B	E2-B.0912	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
301	NOXH 2	09	12B	B	E2-B.0912B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
302	NOXH 2	09	16	B	E2-B.0916	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
303	NOXH 2	10	01	B	E2-B.1001	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
304	NOXH 2	10	02	B	E2-B.1002	CH02B	36	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
305	NOXH 2	10	03	B	E2-B.1003	CH03B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
306	NOXH 2	10	04	B	E2-B.1004	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
307	NOXH 2	10	05	B	E2-B.1005	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
308	NOXH 2	10	06	B	E2-B.1006	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
309	NOXH 2	10	07	B	E2-B.1007	CH07B	69	NOXH để Bán	1.049	21,894,953
310	NOXH 2	10	08	B	E2-B.1008	CH08B	67	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
311	NOXH 2	10	09	B	E2-B.1009	CH09B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
312	NOXH 2	10	10	B	E2-B.1010	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
313	NOXH 2	10	12	B	E2-B.1012	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
314	NOXH 2	10	12B	B	E2-B.1012B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
315	NOXH 2	10	16	B	E2-B.1016	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
316	NOXH 2	11	01	B	E2-B.1101	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
317	NOXH 2	11	02	B	E2-B.1102	CH02B	36	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
318	NOXH 2	11	03	B	E2-B.1103	CH03B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
319	NOXH 2	11	04	B	E2-B.1104	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
320	NOXH 2	11	05	B	E2-B.1105	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
321	NOXH 2	11	06	B	E2-B.1106	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
322	NOXH 2	11	07	B	E2-B.1107	CH07B	69	NOXH để Bán	1.049	21,894,953
323	NOXH 2	11	08	B	E2-B.1108	CH08B	67	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
324	NOXH 2	11	09	B	E2-B.1109	CH09B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
325	NOXH 2	11	11	B	E2-B.1111	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
326	NOXH 2	11	12A	B	E2-B.1112A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
327	NOXH 2	11	15	B	E2-B.1115	CH15B	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
328	NOXH 2	11	17	B	E2-B.1117	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
329	NOXH 2	12	01	B	E2-B.1201	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
330	NOXH 2	12	02	B	E2-B.1202	CH02B	36	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
331	NOXH 2	12	03	B	E2-B.1203	CH03B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
332	NOXH 2	12	04	B	E2-B.1204	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
333	NOXH 2	12	05	B	E2-B.1205	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
334	NOXH 2	12	06	B	E2-B.1206	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
335	NOXH 2	12	07	B	E2-B.1207	CH07B	69	NOXH để Bán	1.049	21,894,953
336	NOXH 2	12	08	B	E2-B.1208	CH08B	67	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
337	NOXH 2	12	09	B	E2-B.1209	CH09B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
338	NOXH 2	12	11	B	E2-B.1211	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
339	NOXH 2	12	12A	B	E2-B.1212A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
340	NOXH 2	12	15	B	E2-B.1215	CH15B	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
341	NOXH 2	12	17	B	E2-B.1217	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
342	NOXH 2	12A	01	B	E2-B.12A01	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
343	NOXH 2	12A	02	B	E2-B.12A02	CH02B	36	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
344	NOXH 2	12A	03	B	E2-B.12A03	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
345	NOXH 2	12A	04	B	E2-B.12A04	CH04B	66.7	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
346	NOXH 2	12A	05	B	E2-B.12A05	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
347	NOXH 2	12A	06	B	E2-B.12A06	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
348	NOXH 2	12A	07	B	E2-B.12A07	CH07B	69	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
349	NOXH 2	12A	08	B	E2-B.12A08	CH08B	67	NOXH để Bán	0.949	19,809,719
350	NOXH 2	12A	09	B	E2-B.12A09	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
351	NOXH 2	12A	11	B	E2-B.12A11	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
352	NOXH 2	12A	12A	B	E2-B.12A12A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
353	NOXH 2	12A	15	B	E2-B.12A15	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
354	NOXH 2	12A	17	B	E2-B.12A17	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
355	NOXH 2	14	02	B	E2-B.1402	CH02B	36	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
356	NOXH 2	14	06	B	E2-B.1406	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
357	NOXH 2	14	08	B	E2-B.1408	CH08B	67	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
358	NOXH 2	14	10	B	E2-B.1410	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
359	NOXH 2	14	11	B	E2-B.1411	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
360	NOXH 2	14	12	B	E2-B.1412	CH12B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
361	NOXH 2	14	12A	B	E2-B.1412A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
362	NOXH 2	14	12B	B	E2-B.1412B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
363	NOXH 2	14	15	B	E2-B.1415	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
364	NOXH 2	14	16	B	E2-B.1416	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
365	NOXH 2	14	17	B	E2-B.1417	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
366	NOXH 2	14	18	B	E2-B.1418	CH18B	48.7	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
367	NOXH 2	14	19	B	E2-B.1419	CH19B	65.8	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
368	NOXH 2	14	20	B	E2-B.1420	CH20B	65.5	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
369	NOXH 2	15	02	B	E2-B.1502	CH02B	36	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
370	NOXH 2	15	06	B	E2-B.1506	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
371	NOXH 2	15	08	B	E2-B.1508	CH08B	67	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
372	NOXH 2	15	10	B	E2-B.1510	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
373	NOXH 2	15	11	B	E2-B.1511	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
374	NOXH 2	15	12	B	E2-B.1512	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383

375	NOXH 2	15	12A	B	E2-B.1512A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
376	NOXH 2	15	12B	B	E2-B.1512B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
377	NOXH 2	15	15	B	E2-B.1515	CH15B	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
378	NOXH 2	15	16	B	E2-B.1516	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
379	NOXH 2	15	17	B	E2-B.1517	CH17B	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
380	NOXH 2	15	18	B	E2-B.1518	CH18B	48.7	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
381	NOXH 2	15	19	B	E2-B.1519	CH19B	65.8	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
382	NOXH 2	15	20	B	E2-B.1520	CH20B	65.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
383	NOXH 2	16	02	B	E2-B.1602	CH02B	36	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
384	NOXH 2	16	06	B	E2-B.1606	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
385	NOXH 2	16	08	B	E2-B.1608	CH08B	67	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
386	NOXH 2	16	10	B	E2-B.1610	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
387	NOXH 2	16	11	B	E2-B.1611	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
388	NOXH 2	16	12	B	E2-B.1612	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
389	NOXH 2	16	12A	B	E2-B.1612A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
390	NOXH 2	16	12B	B	E2-B.1612B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
391	NOXH 2	16	15	B	E2-B.1615	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
392	NOXH 2	16	16	B	E2-B.1616	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
393	NOXH 2	16	17	B	E2-B.1617	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
394	NOXH 2	16	18	B	E2-B.1618	CH18B	48.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
395	NOXH 2	16	19	B	E2-B.1619	CH19B	65.8	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
396	NOXH 2	16	20	B	E2-B.1620	CH20B	65.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
397	NOXH 2	17	02	B	E2-B.1702	CH02B	36	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
398	NOXH 2	17	06	B	E2-B.1706	CH06B	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
399	NOXH 2	17	08	B	E2-B.1708	CH08B	67	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
400	NOXH 2	17	10	B	E2-B.1710	CH10B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
401	NOXH 2	17	11	B	E2-B.1711	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
402	NOXH 2	17	12	B	E2-B.1712	CH12B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
403	NOXH 2	17	12A	B	E2-B.1712A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
404	NOXH 2	17	12B	B	E2-B.1712B	CH14B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
405	NOXH 2	17	15	B	E2-B.1715	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
406	NOXH 2	17	16	B	E2-B.1716	CH16B	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
407	NOXH 2	17	17	B	E2-B.1717	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
408	NOXH 2	17	18	B	E2-B.1718	CH18B	48.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
409	NOXH 2	17	19	B	E2-B.1719	CH19B	65.8	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
410	NOXH 2	17	20	B	E2-B.1720	CH20B	65.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
411	NOXH 2	18	01	B	E2-B.1801	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
412	NOXH 2	18	03	B	E2-B.1803	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
413	NOXH 2	18	05	B	E2-B.1805	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
414	NOXH 2	18	07	B	E2-B.1807	CH07B	69	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
415	NOXH 2	18	09	B	E2-B.1809	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
416	NOXH 2	18	11	B	E2-B.1811	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
417	NOXH 2	18	12A	B	E2-B.1812A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
418	NOXH 2	18	15	B	E2-B.1815	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
419	NOXH 2	18	17	B	E2-B.1817	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
420	NOXH 2	18	19	B	E2-B.1819	CH19B	65.8	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
421	NOXH 2	19	01	B	E2-B.1901	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
422	NOXH 2	19	03	B	E2-B.1903	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
423	NOXH 2	19	05	B	E2-B.1905	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
424	NOXH 2	19	07	B	E2-B.1907	CH07B	69	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
425	NOXH 2	19	09	B	E2-B.1909	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
426	NOXH 2	19	11	B	E2-B.1911	CH11B	42.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
427	NOXH 2	19	12A	B	E2-B.1912A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
428	NOXH 2	19	15	B	E2-B.1915	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
429	NOXH 2	19	17	B	E2-B.1917	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
430	NOXH 2	19	19	B	E2-B.1919	CH19B	65.8	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
431	NOXH 2	20	01	B	E2-B.2001	CH01B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
432	NOXH 2	20	03	B	E2-B.2003	CH03B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
433	NOXH 2	20	05	B	E2-B.2005	CH05B	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
434	NOXH 2	20	07	B	E2-B.2007	CH07B	69	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
435	NOXH 2	20	09	B	E2-B.2009	CH09B	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
436	NOXH 2	20	11	B	E2-B.2011	CH11B	42.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
437	NOXH 2	20	12A	B	E2-B.2012A	CH13B	36.1	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
438	NOXH 2	20	15	B	E2-B.2015	CH15B	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
439	NOXH 2	20	17	B	E2-B.2017	CH17B	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
440	NOXH 2	20	19	B	E2-B.2019	CH19B	65.8	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
441	NOXH 2	02	02	C	E2-C.0202	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
442	NOXH 2	02	03	C	E2-C.0203	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
443	NOXH 2	02	04	C	E2-C.0204	CH04C	66.7	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
444	NOXH 2	02	06	C	E2-C.0206	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
445	NOXH 2	02	08	C	E2-C.0208	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
446	NOXH 2	02	10	C	E2-C.0210	CH10C	67	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
447	NOXH 2	02	12	C	E2-C.0212	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
448	NOXH 2	02	12A	C	E2-C.0212A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
449	NOXH 2	02	12B	C	E2-C.0212B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
450	NOXH 2	02	15	C	E2-C.0215	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
451	NOXH 2	02	16	C	E2-C.0216	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813

452	NOXH 2	03	02	C	E2-C.0302	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
453	NOXH 2	03	03	C	E2-C.0303	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
454	NOXH 2	03	04	C	E2-C.0304	CH04C	66.7	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
455	NOXH 2	03	06	C	E2-C.0306	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
456	NOXH 2	03	08	C	E2-C.0308	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
457	NOXH 2	03	10	C	E2-C.0310	CH10C	67	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
458	NOXH 2	03	12	C	E2-C.0312	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
459	NOXH 2	03	12A	C	E2-C.0312A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
460	NOXH 2	03	12B	C	E2-C.0312B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
461	NOXH 2	03	15	C	E2-C.0315	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
462	NOXH 2	03	16	C	E2-C.0316	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
463	NOXH 2	04	02	C	E2-C.0402	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
464	NOXH 2	04	03	C	E2-C.0403	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
465	NOXH 2	04	04	C	E2-C.0404	CH04C	66.7	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
466	NOXH 2	04	06	C	E2-C.0406	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
467	NOXH 2	04	08	C	E2-C.0408	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
468	NOXH 2	04	10	C	E2-C.0410	CH10C	67	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
469	NOXH 2	04	12	C	E2-C.0412	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
470	NOXH 2	04	12A	C	E2-C.0412A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
471	NOXH 2	04	12B	C	E2-C.0412B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
472	NOXH 2	04	15	C	E2-C.0415	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
473	NOXH 2	04	16	C	E2-C.0416	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
474	NOXH 2	05	01	C	E2-C.0501	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
475	NOXH 2	05	03	C	E2-C.0503	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
476	NOXH 2	05	05	C	E2-C.0505	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
477	NOXH 2	05	07	C	E2-C.0507	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
478	NOXH 2	05	09	C	E2-C.0509	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
479	NOXH 2	05	10	C	E2-C.0510	CH10C	67	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
480	NOXH 2	05	11	C	E2-C.0511	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
481	NOXH 2	05	12	C	E2-C.0512	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
482	NOXH 2	05	12A	C	E2-C.0512A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
483	NOXH 2	05	12B	C	E2-C.0512B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
484	NOXH 2	05	15	C	E2-C.0515	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
485	NOXH 2	05	16	C	E2-C.0516	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
486	NOXH 2	06	01	C	E2-C.0601	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
487	NOXH 2	06	03	C	E2-C.0603	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
488	NOXH 2	06	05	C	E2-C.0605	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
489	NOXH 2	06	07	C	E2-C.0607	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
490	NOXH 2	06	09	C	E2-C.0609	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
491	NOXH 2	06	10	C	E2-C.0610	CH10C	67	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
492	NOXH 2	06	11	C	E2-C.0611	CH11C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
493	NOXH 2	06	12	C	E2-C.0612	CH12C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
494	NOXH 2	06	12A	C	E2-C.0612A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
495	NOXH 2	06	12B	C	E2-C.0612B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
496	NOXH 2	06	15	C	E2-C.0615	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
497	NOXH 2	06	16	C	E2-C.0616	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
498	NOXH 2	07	01	C	E2-C.0701	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
499	NOXH 2	07	03	C	E2-C.0703	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
500	NOXH 2	07	05	C	E2-C.0705	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
501	NOXH 2	07	07	C	E2-C.0707	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
502	NOXH 2	07	09	C	E2-C.0709	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
503	NOXH 2	07	10	C	E2-C.0710	CH10C	67	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
504	NOXH 2	07	11	C	E2-C.0711	CH11C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
505	NOXH 2	07	12	C	E2-C.0712	CH12C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
506	NOXH 2	07	12A	C	E2-C.0712A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
507	NOXH 2	07	12B	C	E2-C.0712B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
508	NOXH 2	07	15	C	E2-C.0715	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
509	NOXH 2	07	16	C	E2-C.0716	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
510	NOXH 2	08	01	C	E2-C.0801	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
511	NOXH 2	08	02	C	E2-C.0802	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
512	NOXH 2	08	04	C	E2-C.0804	CH04C	66.7	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
513	NOXH 2	08	05	C	E2-C.0805	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
514	NOXH 2	08	06	C	E2-C.0806	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
515	NOXH 2	08	07	C	E2-C.0807	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
516	NOXH 2	08	08	C	E2-C.0808	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
517	NOXH 2	08	09	C	E2-C.0809	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
518	NOXH 2	08	10	C	E2-C.0810	CH10C	67	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
519	NOXH 2	08	11	C	E2-C.0811	CH11C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
520	NOXH 2	08	12A	C	E2-C.0812A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
521	NOXH 2	08	15	C	E2-C.0815	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
522	NOXH 2	09	01	C	E2-C.0901	CH01C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
523	NOXH 2	09	02	C	E2-C.0902	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
524	NOXH 2	09	04	C	E2-C.0904	CH04C	66.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
525	NOXH 2	09	05	C	E2-C.0905	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
526	NOXH 2	09	06	C	E2-C.0906	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
527	NOXH 2	09	07	C	E2-C.0907	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
528	NOXH 2	09	08	C	E2-C.0908	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
529	NOXH 2	09	09	C	E2-C.0909	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
530	NOXH 2	09	10	C	E2-C.0910	CH10C	67	NOXH để Bán	1.009	21,060,859

531	NOXH 2	09	11	C	E2-C.0911	CH11C	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
532	NOXH 2	09	12A	C	E2-C.0912A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
533	NOXH 2	09	15	C	E2-C.0915	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
534	NOXH 2	10	01	C	E2-C.1001	CH01C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
535	NOXH 2	10	02	C	E2-C.1002	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
536	NOXH 2	10	04	C	E2-C.1004	CH04C	66.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
537	NOXH 2	10	05	C	E2-C.1005	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
538	NOXH 2	10	06	C	E2-C.1006	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
539	NOXH 2	10	07	C	E2-C.1007	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
540	NOXH 2	10	08	C	E2-C.1008	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
541	NOXH 2	10	09	C	E2-C.1009	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
542	NOXH 2	10	10	C	E2-C.1010	CH10C	67	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
543	NOXH 2	10	11	C	E2-C.1011	CH11C	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
544	NOXH 2	10	12A	C	E2-C.1012A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
545	NOXH 2	10	15	C	E2-C.1015	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
546	NOXH 2	11	01	C	E2-C.1101	CH01C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
547	NOXH 2	11	02	C	E2-C.1102	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
548	NOXH 2	11	03	C	E2-C.1103	CH03C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
549	NOXH 2	11	04	C	E2-C.1104	CH04C	66.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
550	NOXH 2	11	05	C	E2-C.1105	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
551	NOXH 2	11	06	C	E2-C.1106	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
552	NOXH 2	11	07	C	E2-C.1107	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
553	NOXH 2	11	08	C	E2-C.1108	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
554	NOXH 2	11	09	C	E2-C.1109	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
555	NOXH 2	11	12	C	E2-C.1112	CH12C	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
556	NOXH 2	11	12B	C	E2-C.1112B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
557	NOXH 2	11	16	C	E2-C.1116	CH16C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
558	NOXH 2	12	01	C	E2-C.1201	CH01C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
559	NOXH 2	12	02	C	E2-C.1202	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
560	NOXH 2	12	03	C	E2-C.1203	CH03C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
561	NOXH 2	12	04	C	E2-C.1204	CH04C	66.7	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
562	NOXH 2	12	05	C	E2-C.1205	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
563	NOXH 2	12	06	C	E2-C.1206	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
564	NOXH 2	12	07	C	E2-C.1207	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
565	NOXH 2	12	08	C	E2-C.1208	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
566	NOXH 2	12	09	C	E2-C.1209	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
567	NOXH 2	12	12	C	E2-C.1212	CH12C	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
568	NOXH 2	12	12B	C	E2-C.1212B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
569	NOXH 2	12	16	C	E2-C.1216	CH16C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
570	NOXH 2	12A	01	C	E2-C.12A01	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
571	NOXH 2	12A	02	C	E2-C.12A02	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
572	NOXH 2	12A	03	C	E2-C.12A03	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
573	NOXH 2	12A	04	C	E2-C.12A04	CH04C	66.7	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
574	NOXH 2	12A	05	C	E2-C.12A05	CH05C	76.3	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
575	NOXH 2	12A	06	C	E2-C.12A06	CH06C	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
576	NOXH 2	12A	07	C	E2-C.12A07	CH07C	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
577	NOXH 2	12A	08	C	E2-C.12A08	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
578	NOXH 2	12A	09	C	E2-C.12A09	CH09C	75.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
579	NOXH 2	12A	12	C	E2-C.12A12	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
580	NOXH 2	12A	12B	C	E2-C.12A12B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
581	NOXH 2	12A	16	C	E2-C.12A16	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
582	NOXH 2	14	02	C	E2-C.1402	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
583	NOXH 2	14	04	C	E2-C.1404	CH04C	62.4	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
584	NOXH 2	14	06	C	E2-C.1406	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
585	NOXH 2	14	08	C	E2-C.1408	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
586	NOXH 2	14	10	C	E2-C.1410	CH10C	67	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
587	NOXH 2	14	11	C	E2-C.1411	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
588	NOXH 2	14	12	C	E2-C.1412	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
589	NOXH 2	14	12A	C	E2-C.1412A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
590	NOXH 2	14	12B	C	E2-C.1412B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
591	NOXH 2	14	15	C	E2-C.1415	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
592	NOXH 2	14	16	C	E2-C.1416	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
593	NOXH 2	15	02	C	E2-C.1502	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
594	NOXH 2	15	04	C	E2-C.1504	CH04C	62.4	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
595	NOXH 2	15	06	C	E2-C.1506	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
596	NOXH 2	15	08	C	E2-C.1508	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
597	NOXH 2	15	10	C	E2-C.1510	CH10C	67	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
598	NOXH 2	15	11	C	E2-C.1511	CH11C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
599	NOXH 2	15	12	C	E2-C.1512	CH12C	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
600	NOXH 2	15	12A	C	E2-C.1512A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
601	NOXH 2	15	12B	C	E2-C.1512B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
602	NOXH 2	15	15	C	E2-C.1515	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
603	NOXH 2	15	16	C	E2-C.1516	CH16C	42.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
604	NOXH 2	16	02	C	E2-C.1602	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
605	NOXH 2	16	04	C	E2-C.1604	CH04C	62.4	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
606	NOXH 2	16	06	C	E2-C.1606	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
607	NOXH 2	16	08	C	E2-C.1608	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
608	NOXH 2	16	10	C	E2-C.1610	CH10C	67	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
609	NOXH 2	16	11	C	E2-C.1611	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336

610	NOXH 2	16	12	C	E2-C.1612	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
611	NOXH 2	16	12A	C	E2-C.1612A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
612	NOXH 2	16	12B	C	E2-C.1612B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
613	NOXH 2	16	15	C	E2-C.1615	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
614	NOXH 2	16	16	C	E2-C.1616	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
615	NOXH 2	17	02	C	E2-C.1702	CH02C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
616	NOXH 2	17	04	C	E2-C.1704	CH04C	62.4	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
617	NOXH 2	17	06	C	E2-C.1706	CH06C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
618	NOXH 2	17	08	C	E2-C.1708	CH08C	75.5	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
619	NOXH 2	17	10	C	E2-C.1710	CH10C	67	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
620	NOXH 2	17	11	C	E2-C.1711	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
621	NOXH 2	17	12	C	E2-C.1712	CH12C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
622	NOXH 2	17	12A	C	E2-C.1712A	CH13C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
623	NOXH 2	17	12B	C	E2-C.1712B	CH14C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
624	NOXH 2	17	15	C	E2-C.1715	CH15C	36.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
625	NOXH 2	17	16	C	E2-C.1716	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
626	NOXH 2	18	01	C	E2-C.1801	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
627	NOXH 2	18	03	C	E2-C.1803	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
628	NOXH 2	18	05	C	E2-C.1805	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
629	NOXH 2	18	07	C	E2-C.1807	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
630	NOXH 2	18	09	C	E2-C.1809	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
631	NOXH 2	18	11	C	E2-C.1811	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
632	NOXH 2	18	16	C	E2-C.1816	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
633	NOXH 2	19	01	C	E2-C.1901	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
634	NOXH 2	19	03	C	E2-C.1903	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
635	NOXH 2	19	05	C	E2-C.1905	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
636	NOXH 2	19	07	C	E2-C.1907	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
637	NOXH 2	19	09	C	E2-C.1909	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
638	NOXH 2	19	11	C	E2-C.1911	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
639	NOXH 2	19	16	C	E2-C.1916	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
640	NOXH 2	20	01	C	E2-C.2001	CH01C	42.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
641	NOXH 2	20	03	C	E2-C.2003	CH03C	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
642	NOXH 2	20	05	C	E2-C.2005	CH05C	76.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
643	NOXH 2	20	07	C	E2-C.2007	CH07C	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
644	NOXH 2	20	09	C	E2-C.2009	CH09C	75.5	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
645	NOXH 2	20	11	C	E2-C.2011	CH11C	64.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
646	NOXH 2	20	16	C	E2-C.2016	CH16C	42.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
647	NOXH 2	02	02	D	E2-D.0202	CH02D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
648	NOXH 2	02	03	D	E2-D.0203	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
649	NOXH 2	02	04	D	E2-D.0204	CH04D	65.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
650	NOXH 2	02	06	D	E2-D.0206	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
651	NOXH 2	02	08	D	E2-D.0208	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.949	19,809,719
652	NOXH 2	02	10	D	E2-D.0210	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
653	NOXH 2	02	12	D	E2-D.0212	CH12D	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
654	NOXH 2	02	12A	D	E2-D.0212A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
655	NOXH 2	02	12B	D	E2-D.0212B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
656	NOXH 2	02	15	D	E2-D.0215	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
657	NOXH 2	02	16	D	E2-D.0216	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
658	NOXH 2	03	02	D	E2-D.0302	CH02D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
659	NOXH 2	03	03	D	E2-D.0303	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
660	NOXH 2	03	04	D	E2-D.0304	CH04D	65.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
661	NOXH 2	03	06	D	E2-D.0306	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
662	NOXH 2	03	08	D	E2-D.0308	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.949	19,809,719
663	NOXH 2	03	10	D	E2-D.0310	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
664	NOXH 2	03	12	D	E2-D.0312	CH12D	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
665	NOXH 2	03	12A	D	E2-D.0312A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
666	NOXH 2	03	12B	D	E2-D.0312B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
667	NOXH 2	03	15	D	E2-D.0315	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
668	NOXH 2	03	16	D	E2-D.0316	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
669	NOXH 2	04	02	D	E2-D.0402	CH02D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
670	NOXH 2	04	03	D	E2-D.0403	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
671	NOXH 2	04	04	D	E2-D.0404	CH04D	65.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
672	NOXH 2	04	06	D	E2-D.0406	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
673	NOXH 2	04	08	D	E2-D.0408	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.949	19,809,719
674	NOXH 2	04	10	D	E2-D.0410	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
675	NOXH 2	04	12	D	E2-D.0412	CH12D	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
676	NOXH 2	04	12A	D	E2-D.0412A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
677	NOXH 2	04	12B	D	E2-D.0412B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
678	NOXH 2	04	15	D	E2-D.0415	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
679	NOXH 2	04	16	D	E2-D.0416	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
680	NOXH 2	05	01	D	E2-D.0501	CH01D	69.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
681	NOXH 2	05	03	D	E2-D.0503	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
682	NOXH 2	05	05	D	E2-D.0505	CH05D	65.1	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
683	NOXH 2	05	07	D	E2-D.0507	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
684	NOXH 2	05	09	D	E2-D.0509	CH09D	61.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
685	NOXH 2	05	10	D	E2-D.0510	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
686	NOXH 2	05	11	D	E2-D.0511	CH11D	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
687	NOXH 2	05	12	D	E2-D.0512	CH12D	64.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
688	NOXH 2	05	12A	D	E2-D.0512A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813

689	NOXH 2	05	12B	D	E2-D.0512B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
690	NOXH 2	05	15	D	E2-D.0515	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
691	NOXH 2	05	16	D	E2-D.0516	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
692	NOXH 2	06	01	D	E2-D.0601	CH01D	69.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
693	NOXH 2	06	03	D	E2-D.0603	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
694	NOXH 2	06	05	D	E2-D.0605	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
695	NOXH 2	06	07	D	E2-D.0607	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
696	NOXH 2	06	09	D	E2-D.0609	CH09D	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
697	NOXH 2	06	10	D	E2-D.0610	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
698	NOXH 2	06	11	D	E2-D.0611	CH11D	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
699	NOXH 2	06	12	D	E2-D.0612	CH12D	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
700	NOXH 2	06	12A	D	E2-D.0612A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
701	NOXH 2	06	12B	D	E2-D.0612B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
702	NOXH 2	06	15	D	E2-D.0615	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
703	NOXH 2	06	16	D	E2-D.0616	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
704	NOXH 2	07	01	D	E2-D.0701	CH01D	69.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
705	NOXH 2	07	03	D	E2-D.0703	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
706	NOXH 2	07	05	D	E2-D.0705	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
707	NOXH 2	07	07	D	E2-D.0707	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
708	NOXH 2	07	09	D	E2-D.0709	CH09D	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
709	NOXH 2	07	10	D	E2-D.0710	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
710	NOXH 2	07	11	D	E2-D.0711	CH11D	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
711	NOXH 2	07	12	D	E2-D.0712	CH12D	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
712	NOXH 2	07	12A	D	E2-D.0712A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
713	NOXH 2	07	12B	D	E2-D.0712B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
714	NOXH 2	07	15	D	E2-D.0715	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
715	NOXH 2	07	16	D	E2-D.0716	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
716	NOXH 2	08	01	D	E2-D.0801	CH01D	69.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
717	NOXH 2	08	02	D	E2-D.0802	CH02D	62.3	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
718	NOXH 2	08	04	D	E2-D.0804	CH04D	65.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
719	NOXH 2	08	05	D	E2-D.0805	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
720	NOXH 2	08	06	D	E2-D.0806	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
721	NOXH 2	08	07	D	E2-D.0807	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
722	NOXH 2	08	08	D	E2-D.0808	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.959	20,018,243
723	NOXH 2	08	09	D	E2-D.0809	CH09D	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
724	NOXH 2	08	10	D	E2-D.0810	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
725	NOXH 2	08	11	D	E2-D.0811	CH11D	64.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
726	NOXH 2	08	12A	D	E2-D.0812A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
727	NOXH 2	08	15	D	E2-D.0815	CH15D	62.2	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
728	NOXH 2	09	01	D	E2-D.0901	CH01D	69.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
729	NOXH 2	09	02	D	E2-D.0902	CH02D	62.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
730	NOXH 2	09	04	D	E2-D.0904	CH04D	65.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
731	NOXH 2	09	05	D	E2-D.0905	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
732	NOXH 2	09	06	D	E2-D.0906	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
733	NOXH 2	09	07	D	E2-D.0907	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
734	NOXH 2	09	08	D	E2-D.0908	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
735	NOXH 2	09	09	D	E2-D.0909	CH09D	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
736	NOXH 2	09	10	D	E2-D.0910	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
737	NOXH 2	09	11	D	E2-D.0911	CH11D	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
738	NOXH 2	09	12A	D	E2-D.0912A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
739	NOXH 2	09	15	D	E2-D.0915	CH15D	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
740	NOXH 2	10	01	D	E2-D.1001	CH01D	69.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
741	NOXH 2	10	02	D	E2-D.1002	CH02D	62.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
742	NOXH 2	10	04	D	E2-D.1004	CH04D	65.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
743	NOXH 2	10	05	D	E2-D.1005	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
744	NOXH 2	10	06	D	E2-D.1006	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
745	NOXH 2	10	07	D	E2-D.1007	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
746	NOXH 2	10	08	D	E2-D.1008	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
747	NOXH 2	10	09	D	E2-D.1009	CH09D	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
748	NOXH 2	10	10	D	E2-D.1010	CH10D	71.1	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
749	NOXH 2	10	11	D	E2-D.1011	CH11D	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
750	NOXH 2	10	12A	D	E2-D.1012A	CH13D	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
751	NOXH 2	10	15	D	E2-D.1015	CH15D	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
752	NOXH 2	11	01	D	E2-D.1101	CH01D	69.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
753	NOXH 2	11	02	D	E2-D.1102	CH02D	62.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
754	NOXH 2	11	03	D	E2-D.1103	CH03D	62.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
755	NOXH 2	11	04	D	E2-D.1104	CH04D	65.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
756	NOXH 2	11	05	D	E2-D.1105	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
757	NOXH 2	11	06	D	E2-D.1106	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
758	NOXH 2	11	07	D	E2-D.1107	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
759	NOXH 2	11	08	D	E2-D.1108	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
760	NOXH 2	11	09	D	E2-D.1109	CH09D	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
761	NOXH 2	11	12	D	E2-D.1112	CH12D	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
762	NOXH 2	11	12B	D	E2-D.1112B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
763	NOXH 2	11	16	D	E2-D.1116	CH16D	69.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
764	NOXH 2	12	01	D	E2-D.1201	CH01D	69.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
765	NOXH 2	12	02	D	E2-D.1202	CH02D	62.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
766	NOXH 2	12	03	D	E2-D.1203	CH03D	62.3	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
767	NOXH 2	12	04	D	E2-D.1204	CH04D	65.2	NOXH để Bán	1.019	21,269,383

768	NOXH 2	12	05	D	E2-D.1205	CH05D	65.1	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
769	NOXH 2	12	06	D	E2-D.1206	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.039	21,686,429
770	NOXH 2	12	07	D	E2-D.1207	CH07D	61.9	NOXH để Bán	1.029	21,477,906
771	NOXH 2	12	08	D	E2-D.1208	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.969	20,226,766
772	NOXH 2	12	09	D	E2-D.1209	CH09D	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
773	NOXH 2	12	12	D	E2-D.1212	CH12D	64.9	NOXH để Bán	1.019	21,269,383
774	NOXH 2	12	12B	D	E2-D.1212B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
775	NOXH 2	12	16	D	E2-D.1216	CH16D	69.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
776	NOXH 2	12A	01	D	E2-D.12A01	CH01D	69.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
777	NOXH 2	12A	02	D	E2-D.12A02	CH02D	62.3	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
778	NOXH 2	12A	03	D	E2-D.12A03	CH03D	62.3	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
779	NOXH 2	12A	04	D	E2-D.12A04	CH04D	65.2	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
780	NOXH 2	12A	05	D	E2-D.12A05	CH05D	65.1	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
781	NOXH 2	12A	06	D	E2-D.12A06	CH06D	61.9	NOXH để Bán	1.009	21,060,859
782	NOXH 2	12A	07	D	E2-D.12A07	CH07D	61.9	NOXH để Bán	0.999	20,852,336
783	NOXH 2	12A	08	D	E2-D.12A08	CH08D	61.9	NOXH để Bán	0.939	19,601,196
784	NOXH 2	12A	09	D	E2-D.12A09	CH09D	61.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
785	NOXH 2	12A	12	D	E2-D.12A12	CH12D	64.9	NOXH để Bán	0.989	20,643,813
786	NOXH 2	12A	12B	D	E2-D.12A12B	CH14D	62.2	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
787	NOXH 2	12A	16	D	E2-D.12A16	CH16D	69.9	NOXH để Bán	0.979	20,435,289
45,591.00										

Ghi chú:

- Bảng giá bán và giá cho thuê NOXH được xác định cho toàn bộ các căn hộ NOXH của dự án để có thể điều chỉnh căn hộ bán; cho thuê NOXH theo tình hình kinh doanh thực tế của dự án.
- Việc bố trí quỹ căn hộ NOXH cho thuê sẽ căn cứ tình hình thực tế về bán; cho thuê NOXH của dự án và nhu cầu của người dân. Tuy nhiên Tổng diện NOXH cho thuê sẽ được xác định c đảm bảo tỷ lệ diện tích sàn sử dụng nhà ở xã hội cho thuê bằng tối thiểu 20% tổng diện tích sàn sử dụng NOXH của dự án.
- Giá bán nhà ở xã hội (trước khi điều chỉnh hệ số tại vị trí thứ i (Ki): **20,881,311 đ/m²** Đơn giá bán đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) và chưa bao gồm kinh phí bảo trì.
- Giá bán được điều chỉnh theo vị trí căn hộ bởi hệ số Ki đảm bảo nguyên tắc lợi nhuận thu được không vượt quá lợi nhuận định mức tính cho dự án.